

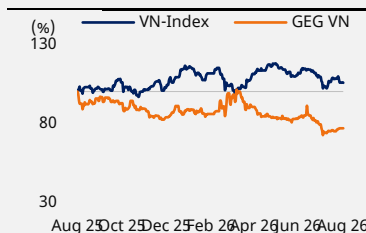
Equity Research
 August 19, 2026

(Cập nhật)	Mua
Giá mục tiêu (VND)	▼ 15,100
Thị giá (08/18/2026, VND)	12,400
Lợi nhuận kỳ vọng	23%

Lợi nhuận HĐKD (26F, tỷ đồng)	1,170
Kỳ vọng thị trường (26F, tỷ đồng)	Na
Tăng trưởng EPS (26F, %)	-31
Kỳ vọng thị trường (26F, %)	Na
P/E (26F, x)	11.6
P/E thị trường (x)	11.9
VNIndex	1,732

Vốn hóa (tỷ đồng)	4,665
SLCP đang lưu hành (triệu)	376
% tự do chuyển nhượng (%)	24.6
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	44.9
Beta (12T)	0.5
Thấp nhất 52 tuần (VND)	11,700
Cao nhất 52 tuần (VND)	16,619

(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối	-3.1	-10.5	-23.2
Tương đối	0.0	-5.5	-29.0



CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Vietnam)

Hồ Hoàng Sang

sang.hh@miraeeasset.com.vn

CTCP Điện Gia Lai

Đà phát triển từ các dự án năng lượng mới

KQKD 6 tháng đầu năm 2026 (6T26)

CTCP Điện Gia Lai (GEG) ghi nhận doanh thu 6T26 đạt 1,348 tỷ đồng (-22% CK) và LNST cổ đông công ty mẹ đạt 235 tỷ đồng (-57% CK), mức sụt giảm này chủ yếu do khoản doanh thu hồi tố và lãi từ chuyển nhượng cổ phần Thủy điện Trường Phú được ghi nhận một lần trong 6T25. Doanh thu tăng trưởng ở cả 3 nguồn phát, tổng sản lượng điện đạt 616 triệu kWh (+2% CK) dù có sự phân hóa về sản lượng giữa các mảng:

- Điện gió đạt sản lượng 322 triệu kWh (-4% CK), chiếm 52% tổng sản lượng điện, đóng góp 686 tỷ đồng (+7% CK) doanh thu, loại trừ tác động hồi tố.
- Điện mặt trời đạt sản lượng 222 triệu kWh (+11% CK), mang lại 505 tỷ đồng (+10% CK) doanh thu. Sản lượng thủy điện ước đạt 74 triệu kWh (+2% CK), tương đương 138 tỷ đồng (+2% CK) doanh thu.

Về bảng cân đối kế toán, tổng dư nợ vay chịu lãi đạt 8,395 tỷ đồng (+3% QoQ, -1% CK), trong đó dư nợ vay dài hạn đạt 7,654 tỷ đồng (+0.5% QoQ, -4% CK). Dự án điện gió VPL giai đoạn 2 (30 MW) vẫn đang trong quá trình xây dựng, với dư nợ vay ngân hàng đạt 372 tỷ đồng (so với 1 tỷ đồng tại Q1/2026) và chi phí xây dựng dở dang đạt 599 tỷ đồng (so với 14 tỷ đồng trong Q1/2026); dự kiến hoàn thành vào Q4/2026.

Ngoài ra, dự án điện mặt trời Đức Huệ 2 kết hợp hệ thống lưu trữ năng lượng pin (BESS) (49 MWp) đã bắt đầu vận hành trong Q2/2026, bán điện theo hình thức mua bán điện trực tiếp (DPPA).

Dự phóng KQKD 2026

Tổng sản lượng điện dự phóng đạt 1,393 triệu kWh (+4% CK), trong đó điện mặt trời đóng góp 414 triệu kWh (+15% CK), do dự án Đức Huệ 2 đi vào vận hành trong nửa cuối năm 2026. Điện gió ước tính đạt 630 triệu kWh (+4% CK) và thủy điện dự kiến giảm xuống 349 triệu kWh (-7% CK) do chu kỳ thời tiết chuyển sang điều kiện El Niño. Trong bối cảnh không có khoản thu nhập đột biến nào được dự phóng, tổng doanh thu và LNST ước đạt 2,855 tỷ đồng (+13% CK) và 523 tỷ đồng (+41% CK), sau khi loại bỏ các khoản doanh thu bất thường trong năm 2025.

Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi duy trì khuyến nghị Mua, nhưng giảm giá mục tiêu xuống 15,100 đồng (từ 18,500 đồng). Giá mục tiêu giảm chủ yếu do lãi suất phi rủi ro (trái phiếu chính phủ 10 năm) tăng so với giả định trước, phần nào được bù đắp bởi các nhà máy điện mới dự kiến vận hành năm 2026. Diễn biến tiêu cực thị trường đã đưa giá cổ phiếu về vùng hấp dẫn. Rủi ro cần lưu ý: khả năng pha loãng cổ phiếu và đòn bẩy tài chính cao.

FY (31/12)	FY23	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Doanh thu (tỷ đồng)	2,163	2,325	2,999	2,855	3,069
Lợi nhuận HĐKD (tỷ đồng)	961	938	1,514	1,170	1,320
Biên lợi nhuận HĐKD (%)	44%	40%	50%	41%	43%
LNST CĐCT (tỷ đồng)	137	115	709	489	565
EPS (VND)	338	272	1,693	1,051	1,322
ROE (%)	3.2%	2.0%	11.6%	7.2%	7.7%
P/E (x)	40.8	53.5	8.5	11.6	9.4
P/B (x)	1.5	1.6	1.4	1.0	0.9
Lợi suất cổ tức (%)	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0

Ghi chú: Lợi nhuận ròng là lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo BCTC hợp nhất

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Mirae Asset Vietnam Research

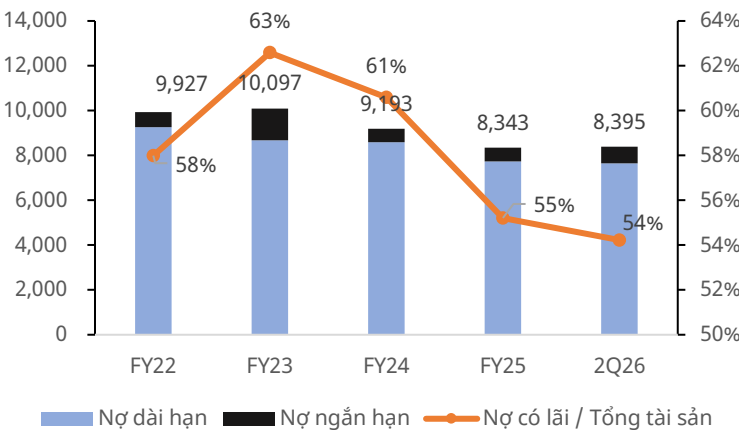
Please see analyst certifications and important disclosures & disclaimers in Appendix 1 at the end of the report.

KQKD quý 2/2026

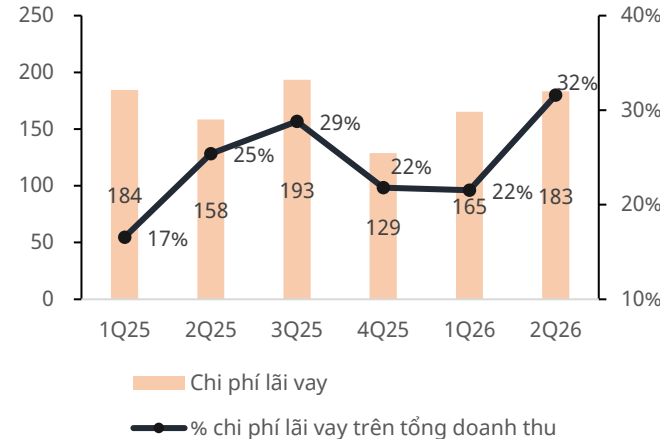
Bảng 1: Kết quả kinh doanh năm 6T2026						
(tỷ đồng)	Q2/2025	Q2/2026	CK	6T2025	6T2026	CK
Doanh thu hợp nhất	624	580	-7%	1,737	1,348	-22%
Doanh thu bán điện*	598	565	-6%	1,697	1,330	-22%
Doanh thu khác	26	15	-42%	40	18	-56%
Giá vốn hàng bán	(351)	(343)	-2%	(638)	(623)	-2%
Lợi nhuận gộp	273	238	-13%	1,099	724	-34%
Chi phí bán hàng	0	0		0	0	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(37)	(42)	12%	(82)	(83)	1%
Lãi/(lỗ) từ HĐKD	236	196	-17%	1,017	642	-37%
EBITDA	438	401	-8%	1,419	1,046	-26%
Doanh thu HĐ tài chính**	119	5	-96%	127	9	-93%
Chi phí tài chính	(172)	(183)	6%	(360)	(349)	-3%
Thu nhập lãi (lỗ) khác	1	1	-36%	5	3	-47%
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	184	19	-90%	789	305	-61%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(26)	(10)	-61%	(19)	(33)	77%
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	158	8	-95%	771	272	-65%
LNST của CĐ không kiểm soát	(8)	(20)		227	37	
LNST của công ty mẹ	166	28	-83%	544	235	-57%

* Bao gồm doanh thu hồi tố 462 tỷ đồng ghi nhận trong quý 1/2025
** Bao gồm doanh thu tài chính 112 tỷ đồng trong quý 2/2025 từ chuyển nhượng 25% phần vốn ở sở hữu của CTCP Thủy điện Trường Phú
Nguồn: GEG, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 1. Tổng nợ chịu lãi (tỷ đồng)

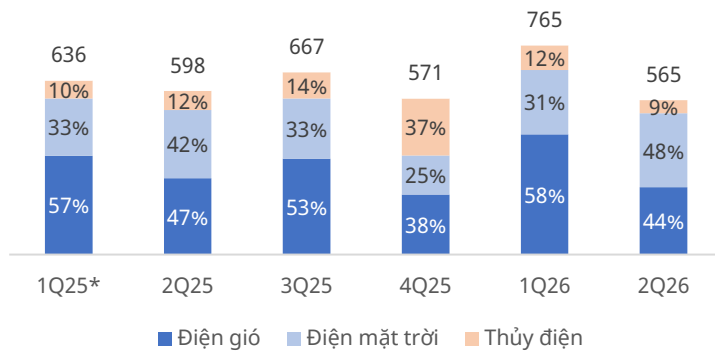


Hình 2. Chi phí lãi vay (tỷ đồng)

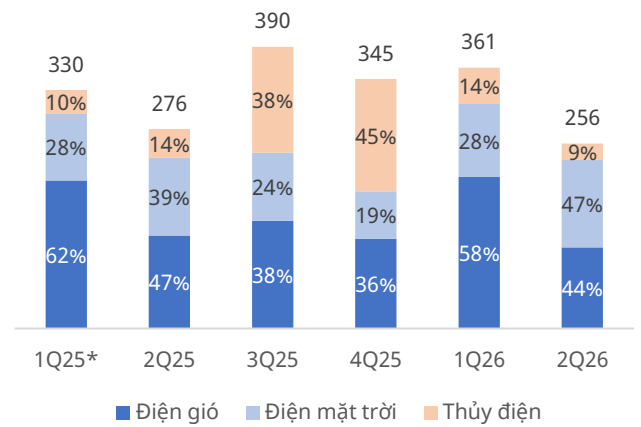


Nguồn: GEG, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 3. Cơ cấu doanh thu theo nguồn phát (tỷ đồng)



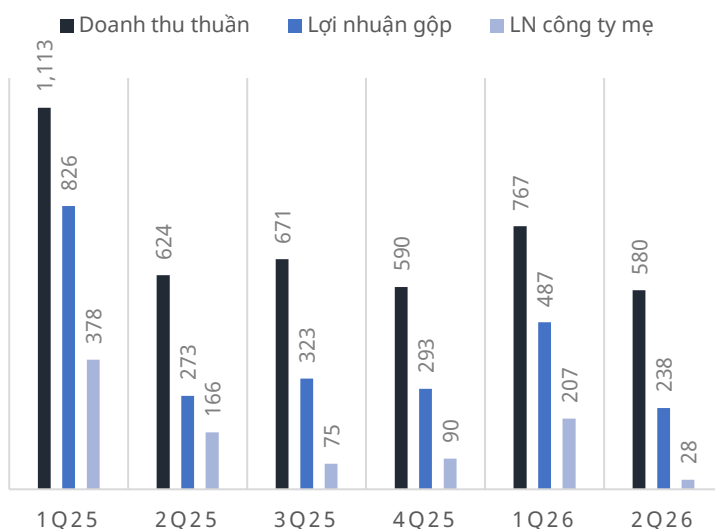
Hình 4. Tổng sản lượng (triệu kWh) và cơ cấu nguồn điện



*Loại trừ doanh thu hồi tố

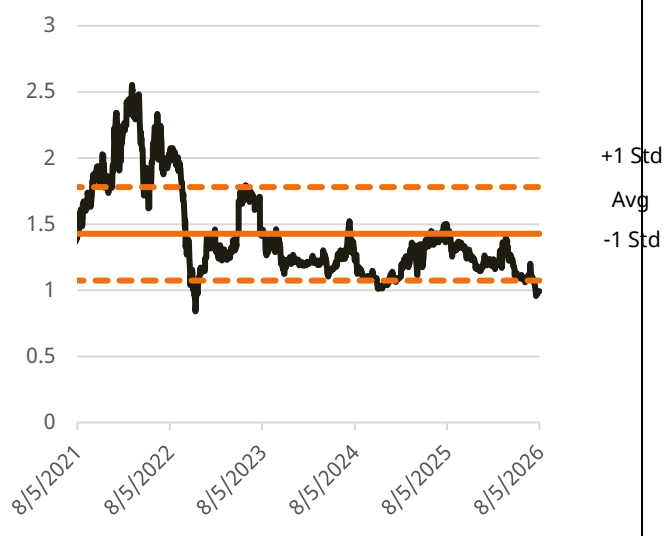
Nguồn: GEG, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 5. KQKD theo quý (tỷ đồng)



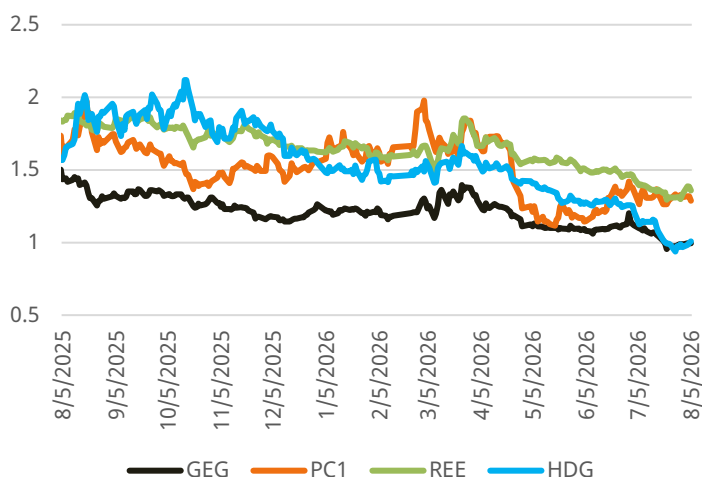
Nguồn: GEG, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 6. GEG P/B 5 năm



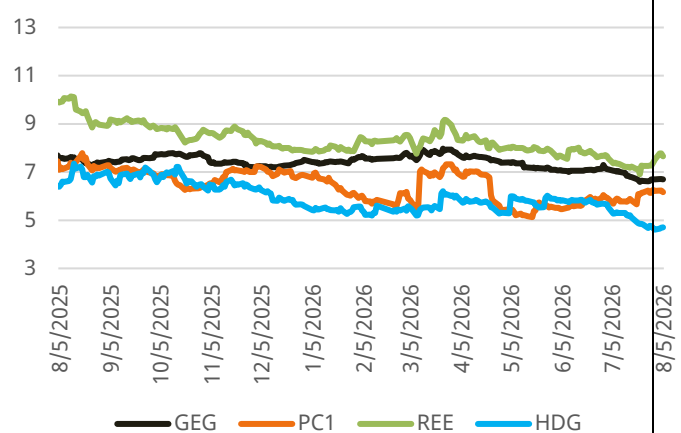
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 7. Chỉ số P/B



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 8. Chỉ số EV/EBITDA



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

CTCP Điện Gia Lai

Kết quả hoạt động kinh doanh (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Doanh thu thuần	2,325	2,999	2,855	3,069
Giá vốn hàng bán	(1,252)	(1,284)	(1,513)	(1,565)
Lợi nhuận gộp	1,073	1,714	1,342	1,504
Chi phí bán hàng	(0)	0	0	0
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(135)	(200)	(171)	(184)
Lãi/(lỗ) từ HĐKD	938	1,514	1,170	1,320
Doanh thu HĐTC	38	142	22	30
Chi phí tài chính	(801)	(683)	(611)	(688)
Thu nhập khác, ròng	7	6	0	0
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	181	979	581	662
Chi phí thuế	(89)	(32)	(58)	(66)
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	92	947	523	596
LNST cổ đông không kiểm soát	(23)	238	34	31
LNST cổ đông công ty	115	709	489	565

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Tài sản ngắn hạn	1,382	1,776	1,969	2,528
Tiền và tương đương tiền	164	86	123	399
Đầu tư ngắn hạn	239	335	335	335
Các khoản phải thu	823	1,263	1,173	1,345
Hàng tồn kho, ròng	119	46	196	294
Tài sản lưu động khác	36	46	143	153
Tài sản dài hạn	13,791	13,335	12,909	12,522
Phải thu dài hạn khác	29	71	71	71
Tài sản hữu hình	13,207	12,432	11,963	11,558
TSCĐ thuê tài chính	66	54	54	54
Tài sản vô hình	21	20	20	20
Tài sản dở dang dài hạn	268	666	709	728
Đầu tư dài hạn	174	58	58	58
Tài sản dài hạn khác	24	33	33	33
Tổng tài sản	15,172	15,111	14,878	15,049
Nợ ngắn hạn	785	884	768	976
Phải trả người bán	32	15	41	43
Phải trả khác	84	149	137	129
Vay ngắn hạn	597	616	431	583
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	72	105	159	221
Nợ dài hạn	8,624	7,729	6,995	6,473
Vay dài hạn	8,596	7,727	6,993	6,471
Phải trả khác	28	2	2	2
Tổng nợ phải trả	9,409	8,613	7,763	7,449
Vốn chủ sở hữu	5,763	6,498	7,114	7,599
Cổ phiếu phổ thông	3,583	3,583	3,762	3,762
Cổ phiếu ưu đãi	642	565	565	565
Thặng dư vốn CP	21	14	14	14
Lãi chưa phân phối	82	706	1,069	1,483
Quỹ đầu tư phát triển	96	96	136	176
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	1,339	1,533	1,567	1,598

Lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Lưu chuyển tiền từ HĐSXKD	879	934	958	881
Lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	182	979	581	662
Điều chỉnh				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	804	800	599	603
Chi phí dự phòng	37	2	0	0
Các khoản điều chỉnh khác	(150)	(212)	(80)	(96)
Thay đổi các khoản phải thu	4	(796)	90	(172)
Thay đổi hàng tồn kho	(29)	109	(149)	(99)
Thay đổi tài sản khác	(5)	16	(97)	(11)
Thay đổi các khoản phải trả	37	35	27	1
Thay đổi phải trả khác	0	1	(12)	(8)
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	38	2	(151)	(187)
Chi phí tài sản cố định	(82)	(407)	(173)	(216)
Tiền cho vay, mua công cụ nợ	0	0	0	0
Khác	101	357	0	0
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức	19	52	22	30
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	(983)	(1,012)	(951)	(418)
Tiền phát hành/ (mua lại) cổ phiếu phát hành	0	(83)	179	0
Vay nợ	(891)	(839)	(921)	(372)
Trả cổ tức	(76)	(77)	(30)	(46)
Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	(16)	(13)	0	0
Lưu chuyển tiền thuần	(65)	(76)	36	276
Tiền và tương đương tiền ĐK	229	164	87	123
Tiền và tương đương tiền CK	164	87	123	399

Dự báo/Định giá (tóm tắt)

	FY24	FY25	FY26F	FY27F
P/E (x)	53.5	8.5	11.6	9.4
P/CF (x)	4.6	5.6	4.3	3.8
P/B (x)	1.63	1.36	1.00	0.91
EV/EBITDA (x)	9.5	6.8	7.2	6.1
EPS (W)	272	1,693	1,051	1,322
CFPS (W)	-723	537	3,712	3,594
BPS (W)	8,954	10,607	13,048	15,331
DPS (W)	0	0	0	0
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	0%	0%	0%	0%
Tỷ suất cổ tức (%)	0%	0%	0%	0%
Tăng trưởng doanh thu (%)	7%	29%	-5%	8%
Tăng trưởng EBITDA (%)	5%	6%	-24%	9%
Tăng trưởng lợi nhuận HĐKD (%)	-2%	12%	-23%	13%
Tăng trưởng EPS (%)	-20%	523%	-38%	26%
Vòng quay khoản phải thu (x)	5.2	4.7	2.3	2.4
Vòng quay hàng tồn kho (x)	8.9	12.7	12.5	6.4
Vòng quay các khoản phải trả (x)	23.4	54.6	59.1	39.5
ROA (%)	0.7%	0.9%	3.3%	3.8%
ROE (%)	2.0%	2.2%	7.2%	7.7%
ROIC (%)	3.1%	6.5%	7.2%	8.1%
Nợ trên vốn chủ sở hữu (%)	163%	133%	109%	98%
Hệ số thanh toán hiện hành (%)	176%	201%	256%	259%
Nợ có lãi trên VCSH (%)	153%	122%	98%	83%
EBIT / Lãi vay (x)	1.2	1.6	1.9	1.9

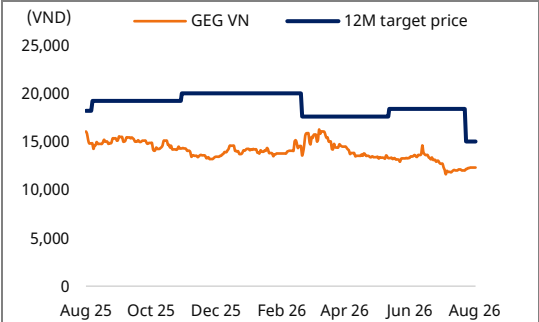
Nguồn: GEG, Mirae Asset Securities Research

PHỤ LỤC

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
CTCP Điện Gia Lai	15/08/2024	Mua	15,500
CTCP Điện Gia Lai	15/11/2024	Mua	13,600
CTCP Điện Gia Lai	05/03/2025	Mua	14,500
CTCP Điện Gia Lai	13/05/2025	Tăng tỷ trọng	18,300
CTCP Điện Gia Lai	11/08/2025	Tăng tỷ trọng	19,200
CTCP Điện Gia Lai	11/03/2025	Mua	20,100
CTCP Điện Gia Lai	24/02/2026	Tăng tỷ trọng	17,700
CTCP Điện Gia Lai	18/05/2026	Mua	18,500
CTCP Điện Gia Lai	14/08/2026	Mua	15,100



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu

Mua : Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
Tăng Tỷ Trọng: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
Nhắm Giữ : Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
Bán : Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

Thang đánh giá ngành

Tích Cực : Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Trung Tính : Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Tiêu Cực : Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

* Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.
* Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.
* Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là MAS), là công ty chứng khoán được đăng ký tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng tiếp nhận được nhắm đến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, những người có kiến thức đáng kể về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán, và không có việc cá nhân nào tiếp nhận hoặc sử dụng báo cáo này sẽ vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hoặc đối tượng của MAS và các chi nhánh đối với các yêu cầu về đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện các giao dịch bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo không cấu thành lời khuyên đầu tư cho bất kỳ người nào và người đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS chỉ vì nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của các khách hàng cá nhân. Báo cáo không được dựa vào để thay thế cho việc thực hiện phân quyết độc lập. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này là kể từ ngày của tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ chúng có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là biểu thị cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích đã chuẩn bị chúng. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh của MAS và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ có thể có các vị trí dài hoặc ngắn trong bất kỳ chứng khoán chủ đề nào vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường mở hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên giao đại lý hoặc bên đại lý. MAS và các chi nhánh của nó có thể đã có, hoặc có thể mong đợi tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.

Không một phần nào của tài liệu này có thể được sao chép hoặc tái tạo theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul) One-Asia Equity Sales Team Mirae Asset Center 1 Building 26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539 Korea Tel: 82-2-3774-2124	Mirae Asset Securities (HK) Ltd. Units 8501, 8507-8508, 85/F International Commerce Centre 1 Austin Road West Kowloon Hong Kong Tel: 852-2845-6332	Mirae Asset Securities (UK) Ltd. 41st Floor, Tower 42 25 Old Broad Street, London EC2N 1HQ United Kingdom Tel: 44-20-7982-8000
Mirae Asset Securities (USA) Inc. 810 Seventh Avenue, 37th Floor New York, NY 10019 USA Tel: 1-212-407-1000	Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc. 555 S. Flower Street, Suite 4410, Los Angeles, California 90071 USA Tel: 1-213-262-3807	Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building Vila Olimpia Sao Paulo - SP 04551-060 Brazil Tel: 55-11-2789-2100
PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia Equity Tower Building Lt. 50 Sudirman Central Business District Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53 Jakarta Selatan 12190 Indonesia Tel: 62-21-515-3281	Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd. 6 Battery Road, #11-01 Singapore 049909 Republic of Singapore Tel: 65-6671-9845	Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC 7F, Le Meridien Building 3C Ton Duc Thang St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)
Mirae Asset Securities Mongolia UTsk LLC #406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17 1 Khoroo, Sukhbaatar District Ulaanbaatar 14240 Mongolia Tel: 976-7011-0806	Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd 2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China Tel: 86-10-6567-9699	Beijing Representative Office 2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)
Shanghai Representative Office 38T31, 38F, Shanghai World Financial Center 100 Century Avenue, Pudong New Area Shanghai 200120 China Tel: 86-21-5013-6392	Ho Chi Minh Representative Office 7F, Saigon Royal Building 91 Pasteur St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam Tel: 84-8-3910-7715	Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098 India Tel: 91-22-62661336